

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Giáo dục số 43 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 617/QĐ-UBDT ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt Phương án sắp xếp, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức cấp vụ, cấp phòng và tương đương thuộc Ủy ban Dân tộc theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Học viện Dân tộc và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí của Học viện Dân tộc

Học viện Dân tộc (sau đây gọi tắt là Học viện) là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nước của Ủy ban Dân tộc; là cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban Dân tộc, hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục đại học.

Học viện là đơn vị dự toán cấp II, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

2. Chức năng của Học viện Dân tộc

- a) Nghiên cứu về các dân tộc, chiến lược chính sách dân tộc;
- b) Đào tạo trình độ đại học, sau đại học, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số;
- c) Bồi dưỡng kiến thức dân tộc và công tác dân tộc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Học viện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn, quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình và trách nhiệm xã hội theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học và các quy định cụ thể sau đây:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt và triển khai thực hiện chiến lược phát triển Học viện Dân tộc; phối hợp xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành công tác dân tộc.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược và chính sách dân tộc, công tác dân tộc; nghiên cứu, triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường vùng dân tộc và miền núi.

4. Đào tạo trình độ đại học và sau đại học góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực dân tộc thiểu số, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số; cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc trong hệ thống chính trị và cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng dân tộc và miền núi.

5. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý nhà nước đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ ngành, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc.

6. Liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các cơ sở giáo dục trong nước và quốc tế về các chuyên ngành phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi; hợp tác nghiên cứu, hội thảo khoa học, trao đổi kinh nghiệm công tác dân tộc với các tổ chức nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế.

7. Quản lý và tổ chức thực hiện mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng cho sinh viên, học viên Cao học, nghiên cứu sinh và học viên học tập tại Học viện.

8. Xây dựng chương trình, biên soạn, xuất bản giáo trình, học liệu, sách chuyên khảo và Tạp chí khoa học phục vụ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu của Học viện theo quy định.

9. Cấp văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng; đảm bảo chất lượng đào tạo và tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo theo quy định pháp luật.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; xây dựng vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, xây dựng, sử dụng, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của Học viện theo quy định của Luật Giáo dục đại học và theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban Dân tộc.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của Ủy ban Dân tộc để xây dựng, phát triển và sử dụng, quản lý có hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản, tài chính được giao theo quy định.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của Ủy ban Dân tộc để xây dựng, phát triển và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản, tài chính được giao theo quy định.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết, Kết luận của Ban Cán sự đảng Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm và Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban phụ trách giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Học viện

Hội đồng Học viện thực hiện quyền đại diện của chủ sở hữu và các bên có lợi ích liên quan theo Điều 16 Luật Giáo dục đại học; Điều 7 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ và các quy định cụ thể của Ủy ban Dân tộc.

2. Giám đốc và các Phó Giám đốc Học viện

a) Giám đốc Học viện là người đại diện theo pháp luật và chủ tài khoản của Học viện, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của Học viện Dân tộc theo quy định của pháp luật. Giám đốc Học viện do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quyết định công nhận trên cơ sở kết quả bầu và đề nghị của Hội đồng Học viện.

b) Phó Giám đốc Học viện giúp Giám đốc Học viện điều hành một số hoạt động của Học viện, được Giám đốc Học viện phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác. Phó Giám đốc Học viện do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Học viện và Hội đồng Học viện; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về những lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Học viện

a) Các khoa chuyên môn

- Khoa Cơ bản;
- Khoa Quản lý nhà nước về công tác dân tộc;
- Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số.

b) Các phòng chức năng

- Văn phòng Học viện;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ;
- Phòng Đào tạo;
- Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng;
- Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế.

c) Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Viện Chiến lược và Chính sách dân tộc;
- Trung tâm Bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc;
- Trung tâm Thông tin - Thư viện.

Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Học viện do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quyết định thành lập; là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

4. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Học viện hoạt động theo Điều lệ và các quy định hiện hành.

5. Giám đốc Học viện tổ chức xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động; Quy chế tài chính nội bộ; Đề án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của Học viện; Đề án vị trí việc làm; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Học viện theo quy định của pháp luật; xây dựng, trình lãnh đạo Ủy ban phụ trách phê duyệt Quy chế làm việc của Học viện và tổ chức thực hiện; xây dựng và ban hành các Quy chế, quy định khác phục vụ công tác quản lý của Học viện.

Giám đốc Học viện bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc theo Quy chế của Ủy ban, Quy chế của Học viện Dân tộc và quy định hiện hành (riêng bổ nhiệm cấp Trưởng đơn vị phải được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc đồng ý bằng văn bản); thành lập các Hội đồng tư vấn khác thuộc Học viện theo quy định của Luật Giáo dục đại học.

6. Giám đốc, Phó Giám đốc, viên chức, người lao động của Học viện thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; làm việc theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với chế độ chuyên viên, Quy chế làm việc của Ủy ban Dân tộc và Quy chế làm việc của Học viện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Dân tộc, Thủ trưởng các vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban và các viên chức, người lao động của Học viện Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BT, CN và các TT, PCN UBND;
- Văn phòng BCS đảng UBND;
- Công TTĐT UBND;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, HVDT (10b). 11

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hieu A Lenh